

VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

ThS. DƯƠNG THỊ NGỌC LIÊN

Việt Nam là nước nông nghiệp, hơn 75% dân số sống ở nông thôn. Trong đó, nữ giới chiếm khoảng 50%. Vì thế, lực lượng lao động nữ giữ vai trò khá quan trọng trong việc phát triển nông thôn. Ấy nhưng, phụ nữ có thực sự được bình đẳng, bình quyền với nam giới? Có thực sự được hoà nhập về giới để cống hiến, phục vụ cho sự phát triển đất nước như nam giới? Họ có được hưởng những quyền lợi như nam giới chưa? Câu trả lời là chưa. Chính vì thế mà trong 10 năm qua, Chính phủ Việt Nam đã tiếp tục xây dựng và phê duyệt nhiều chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch và thành lập các ban liên quan đến phụ nữ như:

- Chiến lược quốc gia 10 năm vì sự tiến bộ của phụ nữ;

- Kế hoạch hành động 5 năm vì sự tiến bộ của phụ nữ;

- Ủy ban xóa bỏ các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW);

- Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ (CFAW);

- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;...

Nhờ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự hỗ trợ, động viên của gia đình, ngày nay phụ nữ đã vượt qua được những

rào cản về định kiến xã hội, tâm lý,... thể hiện những vai trò chủ yếu sau đây trong phát triển nông thôn:

Phụ nữ với hoạt động chính trị xã hội:

Phụ nữ được tham gia ứng cử và được đề bạt vào các vị trí lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương. Họ được tuyển dụng làm việc ở những vị trí công việc phù hợp. Phụ nữ ngày càng chứng tỏ năng lực của mình. Ở nông thôn, họ đã tham gia vào các tổ chức chính quyền, các vị trí trong hoạt động đoàn thể, đoàn thanh niên, tổ chức Đảng,... Lực lượng cán bộ nữ trong các tổ chức xã hội ngày càng chiếm tỉ lệ cao hơn, giữ những vị trí quan trọng hơn. Ý kiến của phụ nữ ngày càng chiếm trọng số cao trong các quyết định của tổ chức. Điều này thể hiện vai trò quan trọng và khả năng làm công tác xã hội của phụ nữ. Họ đã dần dần đóng góp trực tiếp công sức của mình cho sự phát triển cuộc sống, môi trường xã hội ở nông thôn nói riêng và đất nước nói chung.

Đối với những địa phương có điều kiện thuận lợi, được sự hỗ trợ của chính quyền, chị em đã tham gia vào Hội liên hiệp phụ nữ, các tổ chức đoàn thể, các hội của phụ nữ ở địa phương. Thông qua các tổ chức này, phụ nữ có thể trao đổi kinh

nghiệm, chia sẻ những khó khăn về vật chất lẫn tinh thần trong cuộc sống, giúp đỡ nhau làm kinh tế hộ. Đặc biệt, đây là nơi mà phụ nữ có điều kiện để giao lưu và học hỏi, tham gia được nhiều hoạt động xã hội, từ các hoạt động từ thiện đến các hoạt động văn thể mỹ, cải thiện cuộc sống tinh thần và khả năng hiểu biết của chính mình. Từ đó, làm cho cuộc sống gia đình họ tốt đẹp hơn, đồng thời họ cũng đóng góp được nhiều hơn cho sự phát triển cộng đồng.

Phụ nữ trong việc tiếp cận khoa học kỹ thuật, học tập:

Ngày nay, ở nhiều gia đình vẫn còn lối suy nghĩ phong kiến cho rằng phụ nữ không cần học hoặc chỉ học để biết đọc, biết viết là được rồi. Vì đối với họ, phụ nữ học nhiều rồi cũng sẽ đến lúc lấy chồng, ở nhà nuôi con, mặc dù đất nước đang trên con đường hội nhập, chúng ta đã và đang tiếp cận nền văn minh thế giới, đất nước đã thực sự chuyển mình. Nhưng có lẽ, chúng ta cần phải có thời gian dài hơn để thay đổi hoàn toàn những quan điểm lạc hậu, những đối xử không công bằng giữa hai giới.

Tuy nhiên, nhìn chung ở nông thôn cũng có không ít các tổ chức, gia đình đã xác định tầm quan trọng trong việc nâng cao trình độ cho phụ nữ. Bởi vì, họ đã nhận thức được phụ nữ là lực lượng lao động quan trọng, thậm chí có những việc người phụ nữ làm mang lại hiệu quả cao hơn nam giới. Ở cơ quan, họ được tham dự các khóa đào tạo ngắn hạn và dài hạn

như nam giới để đáp ứng yêu cầu công việc. Ở nhà, họ được sự quan tâm, đầu tư và động viên của gia đình cho việc học tập, tiếp cận với kiến thức mới. Những hội nghị khoa học, những khóa tập huấn về nông nghiệp và phát triển nông thôn,... không còn độc quyền của nam giới. Tôi thật sự xúc động khi được biết rằng có nhiều anh đã thay vợ chăm sóc con nhỏ, quán xuyến mọi việc của gia đình để vợ yên tâm xa nhà lên thành phố học. Hình ảnh người vợ ngồi bên chiếc máy vi tính làm việc trong khi anh chồng bận bịu chuyện bếp núc đã dần xuất hiện ở nông thôn. Đã đến lúc không phải thay đổi vai trò giữa phụ nữ và nam giới trong gia đình và ngoài xã hội, mà là họ đang hỗ trợ nhau để cùng tiến bộ, để cân bằng nhau về sự hiểu biết, để tiến tới có sự hoà nhập về giới thực sự, tạo sự bình đẳng giới, để cùng nhau cải thiện cuộc sống gia đình và góp phần giúp nông thôn phát triển.

Phụ nữ trong sản xuất và kinh doanh:

Nhờ chương trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước, nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất mọc lên ở nông thôn. Phụ nữ ngày càng có nhiều cơ hội tham gia vào hoạt động sản xuất và kinh doanh. Những người phụ nữ có trình độ học vấn thấp, nghề nghiệp không ổn định, ngoài thời gian lao động trên mảnh vườn, thửa ruộng của nhà mình, họ thường xuyên là lực lượng nhàn rỗi. Ngày nay, họ đã được khoác áo công nhân,

ngày ngày đến nhà máy, làm thay đổi hẳn môi trường nông thôn.

Trong sản xuất nông nghiệp, phụ nữ đã tham gia vào công tác điều hành sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã. Có chị là chủ nhiệm, là kế toán trưởng. Những sáng kiến, kinh nghiệm và sức lao động của các chị đã góp phần không nhỏ cho sự thành công của hợp tác xã. Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh cá thể các chị đã chung vai gánh vác công việc đồng áng với chồng. Ngoài ra, các chị còn tăng gia chăn nuôi cải thiện kinh tế gia đình, thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển.

Phụ nữ giữ vai trò chính trong việc phát triển các ngành nghề tiểu thủ công, mỹ nghệ ở nông thôn, phát triển những ngành nghề truyền thống của địa phương. Việc này vừa giúp phát triển kinh tế hộ, vừa góp phần bảo tồn văn hóa địa phương, tạo việc làm cho nhiều người, cải thiện môi trường xã hội và tăng thu nhập cho quốc gia.

Ngoài ra, phụ nữ còn là người chịu trách nhiệm chính trong việc tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm. Anh chồng có thể rất cần cù một nắng hai sương với đồng ruộng, với ao cá, nhưng để tiêu thụ được sản phẩm của các quá trình ấy hiệu quả có lẽ nhờ đến người vợ nhiều hơn. Chính vì thế đã có nhiều khóa tập huấn cho phụ nữ nhằm tăng cường năng lực tiếp thị, như hội thảo bàn về vai trò của phụ nữ trong sản xuất, phân phối và sử dụng các giống rau bản địa ở Việt Nam. Hội thảo do trung

tâm nghiên cứu nông nghiệp quốc tế (ACIAR) và Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức ngày 07/5/2007 tại Hà Nội.

Phụ nữ trong việc kiểm soát các nguồn lực kinh tế hộ:

Tôi nhớ khi còn bé, tôi sống với ba mẹ ở nông thôn, tôi thường nghe các cụ bảo rằng: “Đàn ông là nhà trên, đàn bà là nhà dưới”. Thế là với quan điểm này vào thời ấy, mọi vấn đề liên quan đến tài sản gia đình như từ việc mua chiếc máy cày đến việc bán đôi trâu, xây nhà, chọn giống cho sản xuất,... đều do đàn ông quyết định. Ý kiến của các bà, các mẹ gần như không có giá trị, và nói đúng hơn là rất ít ai trong họ dám có ý kiến. Nhưng ngày nay, điều này đã thay đổi. Ở đa số gia đình, như chồng mình, người vợ không hẳn có quyền mà còn phải có trách nhiệm trong việc quyết định các vấn đề liên quan đến tài sản và kinh tế gia đình. Vợ chồng cùng bàn bạc để ra quyết định.

Ở nông thôn, hầu hết phụ nữ là người quản lý tài chính gia đình. Các chị đóng vai trò chính trong việc cân đối thu chi từ việc sản xuất, kinh doanh, việc học của các con đến các khoản chi tiêu trong sinh hoạt gia đình. Các chị là người trợ lý đắc lực cho chồng trong việc làm kinh tế và quản lý tổ ấm của mình.

Phụ nữ với công việc nội trợ, sinh đẻ và nuôi dạy con cái:

Với công việc nội trợ:

Dưới xã hội phong kiến, khi nói đến công việc của người phụ nữ người ta

nghĩ ngay đến xó bếp, những công việc nội trợ. Tuy trong xã hội tiên bộ, văn minh hơn như ngày nay dù có nhiều gia đình, người chồng đã biết chia sẻ việc nhà với vợ, nhưng người đóng vai trò chính vẫn là những người mẹ, người chị và những đứa con gái. Chính họ làm cho gia đình trở nên ấm áp hơn, vui vẻ hơn, làm cho mọi thành viên trong gia đình muốn quay về nhà sau một ngày làm việc vất vả. Nhờ bàn tay khéo léo và sự chu toàn của mình, người phụ nữ đã giúp mọi người tái tạo sức lao động bằng những bữa ăn ngon và sự chăm sóc chu đáo, để rồi mọi thành viên đủ sức khỏe và động lực để làm việc. Dù trong bất kỳ xã hội nào, tôi vẫn luôn nghĩ rằng: “Đằng sau sự thành công của người đàn ông là bóng dáng của người phụ nữ”. Phụ nữ chúng ta luôn nhận thức và tự hào về điều đó. Những đứa con gái lớn lên, luôn được giáo dục “công, dung, ngôn, hạnh” để nói tiếp mẹ mình, dù bên ngoài xã hội họ vẫn gánh trọng trách không kém phần quan trọng hơn nam giới.

Với việc sinh đẻ và nuôi dạy con cái:

Sinh con là thiên chức của người phụ nữ. Nó vừa là nỗi vất vả mà không ai có thể thay thế nhưng đồng thời cũng là niềm hạnh phúc không có gì sánh được. Đây là đặc ân mà Thượng đế giành riêng cho phụ nữ. Họ giữ phần lớn trách nhiệm trong việc cung cấp và duy trì lực lượng lao động cho xã hội.

Chúng ta thường nghe phát biểu:

“Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà”. Ngoài ý nghĩa muốn oán trách hành động nuông chiều dẫn đến sự hư đốn, câu này còn muốn khẳng định vai trò to lớn trong việc giáo dục con cháu của người phụ nữ. Chúng ta không phủ nhận công dưỡng dục của người cha, nhưng người vất vả nhất, gần gũi nhất với con cái có lẽ luôn là người mẹ. Từ khi con mới lọt lòng đến lúc trưởng thành, dù sống kề bên mẹ hay đi bất cứ nơi đâu, người con luôn được mẹ ân cần chăm sóc, dõi theo từng bước đi. Sự thành công của con là niềm vui lớn của mẹ, mỗi khi con thất bại là nhiều đêm mẹ mất ngủ, xót đau. Kết quả sự giáo dục của người mẹ đã góp phần tạo ra cho xã hội những người con ưu tú, những người dám hy sinh thân mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tôi nhớ có lần một người bạn hỏi tôi rằng: “Tại sao có danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG mà không có danh hiệu NGƯỜI CHA VIỆT NAM ANH HÙNG?”. Một thắc mắc hoàn toàn hợp lý nhưng có lẽ những người cha Việt Nam đã và sẽ không bao giờ khiếu nại về điều này. Bởi sự hy sinh của các mẹ quá lớn cho con mình, cho đất nước đi lên.

Qua những vai trò mà người phụ nữ đảm đương ở trên, chúng ta thấy người phụ nữ ngày càng có vị trí quan trọng đối với gia đình và xã hội. Họ đã đóng góp không nhỏ cho sự phát triển nông thôn bằng nhiều hình thức, nhiều việc làm khác nhau. Có những việc cần đo, đong đếm được, nhưng cũng có những việc rất thầm

lặng, không trực tiếp tạo ra của cải vật chất, không có một sự phân công nào và nó cứ hiển nhiên như trời đất là người phụ nữ phải thực hiện trọng trách đó. Dù có cố gắng chúng ta cũng không có phương pháp nào có thể đo lường hết sức lao động của họ cho những công việc này. Chúng

ta rất mừng là những kết quả lao động, sự hy sinh của người phụ nữ ngày càng được xã hội đánh giá đúng và trân trọng. Đây là nguồn động viên rất lớn giúp các chị vượt qua những khó khăn, không ngừng học tập, làm việc và tiếp tục hy sinh cho gia đình và phát triển đất nước.

Vai trò của văn hóa làng xã...

(Tiếp theo trang 32)

và con trâu vẫn còn trên cánh đồng Việt Nam thế kỷ XXI. Cách nghĩ và cách làm ấy dẫn đến sự tự bằng lòng “cơm ba bát, áo ba manh, đói không xanh, rét không chết”. Một khi mà năng suất lao động quá thấp, người nông dân trong làng buộc phải tự thích nghi, tự an ủi đối với một nhu cầu cực kỳ hạn hẹp “thịt cá là hương hoa, tương cà là gia bản”. Ngoài ra, trong văn hóa làng xã, ngày nay, người ta vẫn còn đề cao chủ nghĩa kinh nghiệm “trăm hay không bằng tay quen”, tức là đề cao người có kinh nghiệm mà khước từ sự tìm tòi, sáng tạo và tự học hỏi. Cung cách ấy không thể không dẫn đến sự bảo thủ, trì trệ, chỉ tập cho con người đi theo một lối mòn quen thuộc, cổ vũ cho lối suy nghĩ “ông bảy mươi phải học ông bảy mốt”. Đó là một lực cản ghê gớm vì nó bóp chết mọi khát vọng của lớp trẻ.

Không thể phủ nhận rằng công cuộc đổi mới triển khai trong hơn 20 năm qua đã mang lại những đổi thay rõ rệt trong

nông thôn nước ta và trong đời sống người nông dân: sản xuất tăng trưởng, nhà cửa, đường sá khang trang hơn, ô tô đã vào được trung tâm của nhiều xã, đường điện kéo dài đến nhiều nhà dân, trẻ em đến độ tuổi được đi học nhiều hơn trước rõ rệt, các trạm y tế xã được xây dựng... Tuy vậy, nhiều nghiên cứu trong thời gian gần đây đã đưa ra những chứng cứ, số liệu cho thấy nông thôn đang còn phát triển chậm so với thành thị, đời sống của nông dân còn nhiều khó khăn, nhiều vấn đề xã hội chưa được giải quyết tốt. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, trong đó có cả nguyên nhân từ sự ảnh hưởng của những quan điểm lạc hậu của tư duy văn hóa làng xã. Do vậy, để phát triển nông thôn bền vững thì ngoài những chủ trương, chính sách phát triển kinh tế thì nhiệm vụ phát triển văn hóa, đẩy lùi dần những thói hư tật xấu, những hủ tục lạc hậu trong đời sống văn hóa làng Việt, góp phần làm giảm tính đóng kín, cục bộ làng xã trong tâm lý cộng đồng làng, giúp người nông dân tiếp cận với yêu cầu mới của xã hội là một nhiệm vụ mà các nhà quản lý cần quan tâm.